

cáo đầy đủ với người đứng đầu cơ quan đại diện về thu - chi kinh phí, tài khoản và những tồn tại cần giải quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Bộ Ngoại giao cần có hướng dẫn cụ thể cho các bộ phận quản lý tài chính của cơ quan đại diện triển khai thực hiện công tác kế toán tài vụ trong điều kiện mới nói trên nhằm tránh những sai sót, vi phạm chế độ.

- Bộ Tài chính sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về việc bàn giao kinh phí tài sản của các Ban Quản lý lao động Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Nga, Cộng hòa liên bang Đức, Cộng hòa Séc, Cộng hòa Ucraina.

- Các Bộ, ngành chủ quản của các bộ phận công tác tại nước ngoài có trách nhiệm chỉ đạo các bộ phận công tác khẩn trương thực hiện hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư này.

- Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký, những quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư này, nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị các cơ quan trao đổi với Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG

THÔNG TƯ số 81-TC/HCSN ngày 23-12-1996 hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn thu quảng cáo để đầu tư phát triển ngành Truyền hình Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 605-TTg ngày 31-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép ngành Truyền hình được sử dụng nguồn thu từ quảng cáo để phát triển ngành, sau khi thống nhất với Đài Truyền hình Trung ương; Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn thu này như sau.

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thu từ hoạt động dịch vụ quảng cáo trên truyền hình là nguồn thu của ngân sách Nhà nước được Chính phủ cho phép ngành Truyền hình quản lý và sử dụng để đầu tư phát triển ngành. Các khoản thu nói trên sau khi trừ chi phí hợp lý, số còn lại phải nộp vào ngân sách Nhà nước và được cấp lại để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật theo dự toán được duyệt hàng năm, nằm trong "Quy hoạch phát triển ngành Truyền hình Việt Nam đến năm 2000 và những năm sau" đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ngành Tài chính (Bộ Tài chính, Sở Tài chính - Vật giá, Cục Đầu tư phát triển các địa phương) cấp phát đầy đủ, kịp thời số kinh phí đã thu từ quảng cáo trên truyền hình để thực hiện các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ngành Truyền hình Việt Nam (Đài Truyền hình Việt Nam, các Đài Phát thanh - Truyền hình các địa phương) chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng đúng chế độ Nhà nước quy định, có hiệu quả, đúng nội dung, mục đích phân kinh phí thu từ quảng cáo được đầu tư trở lại để phát triển ngành.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung thu chi:

a) Về thu:

- Nội dung thu quảng cáo: Nội dung thu dịch vụ thông tin quảng cáo của ngành Truyền hình là toàn bộ các khoản doanh thu từ hoạt động dịch vụ này.

- Mức giá thu quảng cáo: Căn cứ quy định về quản lý giá của Nhà nước, Đài Truyền hình Việt Nam hướng dẫn mức giá thu quảng cáo trên truyền hình cho phù hợp với tình hình hoạt động của Đài Trung ương và các Đài địa phương.

b) Về chi:

Nội dung chi: Nội dung chi phí dịch vụ quảng cáo gồm các khoản chi sau:

b.1) Chi sản xuất và nâng cao chất lượng chương trình hoặc mua chương trình: Là khoản chi để sản xuất các chương trình quảng cáo, chi hỗ trợ nâng cao chất lượng chương trình truyền hình để thu hút quảng cáo, mua ảnh, tư liệu, phim thể thao và văn hóa nghệ thuật để lồng ghép các chương trình quảng cáo trên truyền hình đạt hiệu quả tốt...

b.2) Chi tuyên truyền quảng cáo: Là khoản chi cho việc in ấn tranh, ảnh, tài liệu, áp phích quảng cáo truyền hình, chi trực tiếp để tạo nguồn cung cấp quảng cáo trên truyền hình.

b.3) Chi mua sắm vật tư, sửa chữa nhỏ: Là khoản chi cho việc mua sắm linh kiện, vật tư, phim băng, thiết bị lẻ, sửa chữa nhỏ, bảo dưỡng thiết bị phục vụ trực tiếp cho dây chuyền sản xuất các chương trình quảng cáo trên truyền hình.

b.4) Chi cước phát sóng: Là khoản chi trả cước phát sóng theo thời lượng phát sóng quảng cáo trên truyền hình.

b.5) Chi phí quản lý: Là khoản chi cho bộ máy quản lý làm tăng nguồn thu quảng cáo trên truyền hình.

b.6) Thuế doanh thu được tính trên doanh thu với thuế suất theo luật định.

b.7) Chi khác:

- Mức chi: Căn cứ vào các chế độ hiện hành và chi phí thực tế, Bộ Tài chính thống nhất với Đài Truyền hình Việt Nam về quy định tạm thời mức chi phí (%) trên doanh thu cho dịch vụ quảng cáo trên truyền hình để các Đài Phát thanh - Truyền hình trong cả nước theo 9 khung mức chi (bao gồm cả thuế doanh thu) như sau:

+ Doanh thu dưới 100 triệu đồng	50%
+ Từ 100 triệu đến 300 triệu đồng	48%
+ Trên 300 triệu đến 500 triệu đồng	46%
+ Trên 500 triệu đến 1 tỷ đồng	45%
+ Trên 1 tỷ đến 5 tỷ đồng	43%
+ Trên 5 tỷ đến 25 tỷ đồng	41%
+ Trên 25 tỷ đến 70 tỷ đồng	38%
+ Trên 70 tỷ đến 100 tỷ đồng	35%
+ Trên 100 tỷ đồng	32%.

Mức chi này là mức chi có tính chất khống chế tối đa, được áp dụng từ ngày 1 tháng 9 năm 1996 và thực hiện thí điểm trong năm 1997, cuối năm 1997 Bộ Tài chính sẽ xem xét điều chỉnh lại mức chi để áp dụng cho năm 1998 và các năm tiếp theo. Các khoản chi phải được hạch toán theo thực tế, đúng chế độ tài chính hiện hành có đầy đủ chứng từ theo quy định nhưng không được vượt mức khống chế trên. Trường hợp đặc biệt Bộ Tài chính sẽ bàn với Đài Truyền hình Việt Nam để điều chỉnh.

c) Nguồn thu quảng cáo truyền hình để đầu tư lại cho ngành, bao gồm:

- Thuế doanh thu tính trên doanh thu quảng cáo theo thuế suất quy định của luật thuế hiện hành.

- Thuế lợi tức (35% x lợi tức chịu thuế).

- Lợi tức sau thuế còn lại.

d) Cơ chế sử dụng nguồn thu từ quảng cáo truyền hình:

- Toàn bộ số thu trên phải nộp 100% vào ngân sách Nhà nước:

+ Thuế doanh thu, thuế lợi tức nộp vào ngân sách Nhà nước và điều tiết cho các cấp ngân sách theo tỷ lệ điều tiết của các địa phương.

+ Phần lợi tức còn lại sau khi nộp thuế lợi tức và trừ khoản chi khuyến khích người lao động (tối đa bằng 3 tháng lương cơ bản thực tế thực hiện bình quân) phải nộp 100% vào ngân sách Nhà nước theo quy định Mục lục Ngân sách Nhà nước (điều tiết 100% cho ngân sách địa phương đối với các Đài Truyền hình địa phương, điều tiết 100% cho ngân sách Trung ương đối với Đài Truyền hình Trung ương).

- Sử dụng tiền thu quảng cáo truyền hình:

+ Địa phương cân đối ngân sách để đầu tư trở lại cho các dự án phát triển của truyền hình địa phương được cấp có thẩm quyền duyệt trên cơ sở các nguồn:

Thu về thuế doanh thu, lợi tức theo tỷ lệ điều tiết ngân sách địa phương được hưởng do Đài Truyền hình địa phương nộp.

100% số lợi tức còn lại sau khi nộp thuế lợi tức và trừ đi khoản chi khuyến khích người lao động (tối đa bằng 3 tháng lương cơ bản thực tế thực hiện bình quân) của Đài Truyền hình địa phương.

+ Trung ương cân đối ngân sách để đầu tư trở lại cho các dự án phát triển của Truyền hình Trung ương và một số Đài Truyền hình khu vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ nguồn:

. Thu về thuế doanh thu, thuế lợi tức phần điều tiết cho ngân sách Trung ương theo tỷ lệ quy định do Đài Trung ương nộp.

100% lợi tức còn lại sau khi nộp thuế lợi tức và sau khi trừ đi khoản chi khuyến khích người lao động (tối đa bằng 3 tháng lương cơ bản thực tế thực hiện bình quân) của Đài Truyền hình Trung ương.

+ Toàn bộ số thuế doanh thu, thuế lợi tức của các Đài Truyền hình địa phương nộp phần điều tiết về ngân sách Trung ương; toàn bộ thuế doanh thu, thuế lợi tức của Đài Truyền hình Trung ương nộp phần điều tiết về ngân sách địa phương được cấp lại để đầu tư phát triển ngành Truyền hình theo các dự án được cấp có thẩm quyền duyệt ở các tỉnh miền núi, Tây Nguyên và một số tỉnh thực sự có khó khăn.

2. Công tác kế hoạch:

a) Ở địa phương: Hàng năm, Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành lập dự toán thu, chi ngân sách theo Luật Ngân sách Nhà nước, đồng thời phải lập dự toán và thuyết minh chi tiết các khoản thu, chi phí của hoạt động dịch vụ thông tin quảng cáo, các dự án đầu tư phát triển có sử dụng nguồn thu từ quảng cáo trên truyền hình gửi Sở Tài chính - Vật giá, Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố để cân đối vào dự toán thu chi ngân sách của tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt đồng thời gửi cho Đài Truyền hình Việt Nam để tổng hợp vào kế hoạch các dự án phát triển ngành Truyền hình.

b) Ở Trung ương: Cùng với việc lập dự toán ngân sách hàng năm, quý, theo quy định chung của Nhà nước, Đài Truyền hình Việt Nam có trách nhiệm tổng hợp dự toán thu, chi của hoạt động quảng cáo toàn ngành (trong đó chia ra Đài Truyền hình Trung ương và từng Đài Truyền hình tỉnh, thành phố) và các dự án đầu tư theo quy hoạch phát triển của ngành Truyền hình, có sử dụng nguồn thu quảng cáo của các Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để cân đối vào dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước và tổng hợp vào dự toán hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Quản lý, cấp phát khoản thu từ quảng cáo truyền hình:

Các Đài Phát thanh - Truyền hình khi thu phải sử dụng chứng từ hóa đơn do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành.

Tất cả các khoản chi tiêu phải thực hiện đúng dự toán được duyệt và đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước. Những dự án chi có tính chất xây dựng cơ bản được áp dụng theo Nghị định số 42-CP ngày 16-7-1996 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 43-CP ngày 16-7-1996 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định.

Căn cứ vào dự toán thu, chi của hoạt động quảng cáo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Đài Truyền hình Việt Nam, các Đài Phát thanh - Truyền hình các địa phương chịu trách nhiệm phân bổ kế hoạch thu, chi và giao nhiệm vụ thu - chi cho từng đơn vị trực thuộc theo các dự án đầu tư hàng năm.

Ngành Tài chính (Bộ Tài chính, Sở Tài chính - Vật giá, Cục Đầu tư phát triển các địa phương, cơ quan Kho bạc Nhà nước), căn cứ vào số thu, nộp từ hoạt động quảng cáo trên truyền hình của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố, sau khi có xác nhận của

Kho bạc Nhà nước và có đầy đủ các thủ tục sẽ tiến hành cấp phát lại khoản thu nói trên theo dự án được duyệt và tiến độ thực hiện công việc của Đài Trung ương và các Đài địa phương.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình các địa phương có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính, Sở Tài chính - Vật giá các tỉnh, thành phố và cơ quan thuế các cấp để kiểm tra các khoản thu, việc sử dụng và quản lý các khoản thu từ hoạt động thông tin quảng cáo nhằm phát triển toàn ngành Truyền hình theo quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt.

4. Chế độ kế toán và báo cáo quyết toán:

Đài Truyền hình Việt Nam, các Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương phải tổ chức công tác hạch toán kế toán về dịch vụ quảng cáo theo quy định hiện hành.

Việc xét duyệt, thẩm tra quyết toán hàng năm đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn quảng cáo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42-CP ngày 16-7-1996 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 9 năm 1996.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để bổ sung, sửa đổi kịp thời.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TÀO HỮU PHÙNG

QUYẾT ĐỊNH số 100-TC/QLCS ngày 23-1-1997 ban hành Quy chế Quản lý và xử lý tài sản khi có quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước và được xác lập quyền sở hữu Nhà nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

09630740